

Số: /TB-THPTCHLHP Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO
Về các khoản thu năm học 2025 - 2026

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 24 tháng 07 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố hồ chí minh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 08 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường.

Nhà trường thông báo các khoản thu trong năm học 2025- 2026 như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Đối tượng thu	Mức đóng	Hình thức thu	Thời gian thu	Ghi chú (Mức thu tối đa theo NQ18 của HĐND TP và đơn vị cung cấp)
A. CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ KHÁC TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM HỌC 2025- 2026							
I. CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG							
1	Tổ chức dạy chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.	đồng/học sinh/tháng	Học sinh 3 khối	0 đồng			
2	Tiền tổ chức dạy buổi 2 (Bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tốt nghiệp 12, CLB, kỹ năng sống, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học, stem....)	đồng/học sinh/tháng	Học sinh 3 khối	0 đồng			

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Đối tượng thu	Mức đóng	Hình thức thu	Thời gian thu	Ghi chú (Mức thu tối đa theo NQ18 của HĐND TP và đơn vị cung cấp)
3	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021- 2030” (MOS)	đồng/học sinh/tháng	Học sinh theo danh sách đăng ký	0 đồng			
4	Tổ chức dạy Toán, Lý, Hóa, Sinh bằng tiếng anh.	đồng/học sinh/tháng	Học sinh các lớp khối 10, 11 chuyên (CT, CL,CH,C S)	0 đồng			
5	Tổ chức dạy trí tuệ nhân tạo (AI)	đồng/học sinh/tháng	Học sinh 3 khối	80.000 đồng	Thu từng tháng	Thu theo tháng học thực tế.	Đơn vị thực hiện: Công ty cổ phần Giáo dục sáng tạo Châu Á
II. CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC DỊCH VỤ KHÁC CHO CÁ NHÂN HỌC SINH							
1	Bảo hiểm y tế	đồng/học sinh/ 12tháng	Học sinh 3 khối	631.800 đồng	Thu 1 lần	Tháng 09/2025	Công văn số 1332/HDLS/BHXH -GDĐT ngày 04/09/2025
2	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú (trang bị phòng ngủ bán trú, gối, chiếu,...)	đồng/học sinh/năm	Học sinh đăng ký tham gia bán trú	200.000 đồng	Thu 1 lần	Tháng 10/2025	
3	Học phẩm (giấy thi, sổ liên lạc, thẻ	đồng/học sinh/năm	Học sinh 3 khối	55.000 đồng	Thu 1 lần	Tháng 10/2025	

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Đối tượng thu	Mức đóng	Hình thức thu	Thời gian thu	Ghi chú (Mức thu tối đa theo NQ18 của HĐND TP và đơn vị cung cấp)
	học sinh)						
4	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng	Học sinh 3 khối	20.000 đồng	Thu từng tháng	Thu 8.5 tháng/ năm học	Đơn vị thực hiện: Công ty cổ phần nước Hoàng Minh (Ion Life)
B. CÁC KHOẢN THU VÀ MỨC THU ĐỐI VỚI CÁC DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM HỌC 2025- 2026							
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	Học sinh đăng ký tham gia bán trú	250.000 đồng	Thu từng tháng	Theo thực tế tháng đăng ký	250.000 đồng/ học sinh/ tháng
2	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm	Học sinh 3 khối	38.000 đồng	Thu 1 lần	Tháng 10/2025	Mức thu: 50.000 đồng/ học sinh/năm Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh, chi phí thuê máy lạnh nếu có)						
3.1	Đối với lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh phải đi thuê	đồng/học sinh/tháng	Học sinh học các phòng có máy lạnh (dành cho học sinh khối 12, và các lớp 10 sau: 10CH1, 10CH2, 10CS2, 10CATH 2, 10CATH 1,10CS1)	95.000	Thu từng tháng	Thu 08 tháng năm học	Mức thu 95.000 đồng/học sinh/tháng Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH phát triển dịch vụ kỹ thuật công nghệ miền nam
3.2	Đối với lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh phải đi thuê	đồng/học sinh/tháng	Học sinh học các phòng có máy lạnh (dành cho học sinh khối	35.000	Thu từng tháng	Thu 08 tháng năm học	35.000 đồng/học sinh/tháng

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Đối tượng thu	Mức đóng	Hình thức thu	Thời gian thu	Ghi chú (Mức thu tối đa theo NQ18 của HĐND TP và đơn vị cung cấp)
			11, và các lớp 10 còn lại)				
4	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số						
4.1	Tin nhắn điện tử, điểm danh nhận diện khuôn mặt	đồng/học sinh/tháng	Học sinh 3 khối	20.000	Thu từng tháng	Thu 09 tháng năm học	Mức thu: 110.000 đồng/học sinh/tháng Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH phần mềm Trường học Việt
4.2	LMS 360 (K12 online)	đồng/học sinh/tháng	Học sinh 3 khối	16.000	Thu từng tháng	Thu 09 tháng năm học	Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH công nghệ giáo dục Global Education (Viettel)

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- GVCN 3 khối;
- Học sinh 3 khối;
- Đăng website trường;
- Lưu: VT, KT(Chị).

HIỆU TRƯỞNG**Phạm Thị Bé Hiền**